



Chuyên nghiệp – Hội nhập – Thành công

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC

(Ban hành kèm theo Quyết định số 223 ngày 30/12/2019
của Hiệu trưởng Trường Đại học Quang Trung)

Tên chương trình: Cử nhân Ngôn ngữ Anh

Trình độ đào tạo: Đại học

Ngành đào tạo: Ngôn ngữ Anh

Mã số: 7220201

1. Mục tiêu đào tạo

1.1 Mục tiêu chung:

Đào tạo cử nhân ngành Ngôn ngữ Anh có năng lực chuyên môn và có khả năng làm việc độc lập hoặc làm việc nhóm trong môi trường sử dụng tiếng Anh; có phẩm chất tốt và đạo đức nghề nghiệp, khả năng thích nghi và đáp ứng sự thay đổi của nhu cầu, môi trường kinh doanh – xã hội.

1.2 Mục tiêu cụ thể:

Về Kiến thức:

- Nắm bắt được những vấn đề cơ bản của ngành học như: luyện âm, ngữ pháp tiếng Anh, diễn ngôn tiếng Anh và vận dụng được những kiến thức về những vấn đề đó trong công việc chuyên môn.

- Vận dụng được những kiến thức cơ bản về văn hóa nhận thức và văn hóa của người Việt, Anh, Mỹ, qua đó so sánh, đối chiếu và trách nhiệm đối với di sản văn hóa dân tộc và tương lai của văn hóa Việt Nam.

- Vận dụng các kiến thức chuyên sâu về nghiệp vụ biên dịch và phiên dịch phục vụ công tác biên, phiên dịch.

Về Kỹ năng:

- Kỹ năng lãnh đạo và kỹ năng làm việc nhóm để đạt được các mục tiêu mà tổ chức đề ra.



- Kỹ năng giao tiếp bằng văn bản và lời nói (trao đổi, thuyết trình), truyền đạt thông tin và chuyển giao kiến thức dưới dạng nói và viết...liên quan đến việc thiết lập và duy trì các mối quan hệ với đồng nghiệp, với đối tác, với khách hàng.

- Kỹ năng cơ bản về tin học và khả năng ứng dụng các phần mềm vào xử lý công việc.

- Kỹ năng sáng tạo, dẫn dắt và phát triển nghề nghiệp thông qua khả năng tự học, học tập suốt đời, phát triển các kiến thức và kỹ năng cần thiết và khả năng thích ứng nhanh với sự thay đổi của thực tế.

- Kỹ năng giao tiếp bằng ngoại ngữ hai hoặc đạt các chứng chỉ tương đương đang được phổ biến rộng rãi trong xã hội.

Về Thái độ:

- Luôn làm việc với tính kỷ luật và trách nhiệm cao, thái độ làm việc nghiêm túc và chuyên nghiệp, luôn có tinh thần cầu tiến và cầu thị, năng động và sáng tạo.

- Yêu nghề và có đạo đức nghề nghiệp.

- Quan hệ cộng đồng tốt và có tinh thần phục vụ cộng đồng.

- Quan hệ đúng mực với đối tác, quan hệ tốt với đồng nghiệp.

Vị trí làm việc sau tốt nghiệp:

- Biên dịch viên, phiên dịch viên trong các công ty, cơ quan ngoại giao, cơ quan truyền thông, các tổ chức kinh tế, xã hội của Việt Nam và quốc tế; dịch thuật cho các NXB, báo, tạp chí...;

- Giáo viên giảng dạy và nghiên cứu Tiếng Anh tại các trường học và Trung tâm ngoại ngữ;

- Sau khi tốt nghiệp, sinh viên có đủ điều kiện tham gia dự tuyển thạc sĩ chuyên ngành Ngôn ngữ Anh.

Về trình độ Ngoại ngữ: Trình độ tiếng Nhật trung cấp.

Về trình độ Tin học: Đạt trình độ Ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản.

2. Chuẩn đầu ra (theo quy định tại Thông tư 22/2017)

A. Kiến thức

- Hiểu các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam;

- Hiểu và vận dụng kiến thức toán, khoa học tự nhiên, khoa học xã hội-nhân văn, và kiến thức cơ sở vào ngành đào tạo;

- Hiểu và vận dụng các kiến thức chuyên môn sâu.

- Kiến thức cơ bản về ngôn ngữ, về nguyên lý quản trị; nghiên cứu khoa học.

- Kiến thức về pháp luật Việt Nam.
- Các kiến thức chuyên sâu về ngôn ngữ Anh, về văn hóa Anh.
- Có kiến thức về tiếng Nhật tốt có thể giao tiếp trong môi trường làm việc với người nước ngoài.
- Có kiến thức về tin học tốt, có thể làm thực hiện xử lý tốt tin học văn phòng.

B. Kỹ năng

- Làm việc độc lập
- Làm việc theo nhóm và với cộng đồng.
- Giao tiếp và truyền đạt thông tin trong lĩnh vực chuyên môn.
- Kỹ năng lắng nghe và thấu hiểu.
- Thu thập, xử lý thông tin để giải quyết vấn đề trong lĩnh vực chuyên môn.
- Sử dụng công nghệ thông tin và ngoại ngữ phục vụ công việc chuyên môn và quản lý.
- Quản lý và lãnh đạo nhóm.
- Có khả năng học tập nâng cao kiến thức phục vụ công tác.
- Có kỹ năng cơ bản về công nghệ thông tin và khả năng giao tiếp bằng ngoại ngữ tốt để thực hiện công việc chuyên môn.

C. Năng lực tự chủ và trách nhiệm

- Có lập trường chính trị vững vàng, ý thức tổ chức kỷ luật tốt, hiểu biết về các giá trị đạo đức và ý thức trách nhiệm công dân;
- Có hiểu biết về văn hóa - xã hội, kinh tế và pháp luật;
- Có phẩm chất đạo đức nghề nghiệp;
- Có ý thức học tập để nâng cao năng lực và trình độ;
- Có đủ sức khỏe để làm việc.

3. Khối lượng kiến thức toàn khóa (tính bằng đơn vị tín chỉ):

TT	Nội dung	Số tín chỉ			Ghi chú
		Tổng	Lý thuyết	Thực hành	
1	Khối kiến thức giáo dục đại cương	32	30	02	
2	Khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp	99	91	08	
3	Khối kiến thức giáo dục thể chất	03	00	03	
4	Khối kiến thức giáo dục quốc phòng và an ninh	11	06	05	
	Tổng cộng	145	127	18	

4. Đối tượng tuyển sinh

Thực hiện tuyển sinh theo Quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và theo các quy định của trường.

Phương thức 1:

Xét tuyển kết quả thi THPT quốc gia

Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương

Đạt điểm đảm bảo chất lượng đầu vào đại học do Trường ĐH Quang Trung quy định.

Phương thức 2:

Xét tuyển học bạ lớp 12 theo tổ hợp 3 môn

Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương

Tổng điểm trung bình năm lớp 12 của 3 môn trong tổ hợp xét tuyển đạt điểm do Trường ĐH Quang Trung đưa ra.

5. Quy trình đào tạo, điều kiện tốt nghiệp

Đào tạo theo học chế tín chỉ, sinh viên được tốt nghiệp khi tích lũy đủ số học phần, số tín chỉ quy định theo chương trình đào tạo.

6. Cách thức đánh giá

- Thang điểm đánh giá được lựa chọn là thang điểm 10.

- Giảng viên phụ trách môn học tổ chức kiểm tra thường kỳ, bài tập, tiểu luận (mỗi môn phải đánh giá ít nhất hai lần, trung bình cứ sau 15 tiết giảng có một cột điểm kiểm tra) theo yêu cầu của đề cương chi tiết môn học và tổ chức thi kết thúc môn học.

- Chấm điểm kiểm tra thường kỳ, bài tập, tiểu luận do giảng viên phụ trách bộ môn đảm nhiệm. Chấm kết thúc môn học do 2 giảng viên đảm nhiệm.

Điểm đánh giá môn học (bao gồm kiểm tra thường kỳ, bài tập, tiểu luận, thi kết thúc môn học) được chấm theo thang điểm mười (được lẻ 0.5). Điểm này là tổng các điểm đánh giá môn học đã nhân với trọng số từng điểm đánh giá được qui định trong đề cương chi tiết môn học và lấy một chữ số thập phân không làm tròn. Môn học đạt yêu cầu khi điểm môn học đạt 4 điểm.

7. Nội dung chương trình:

Số TT	Học phần	Nội dung cần đạt được của từng học phần (tóm tắt)	Khối lượng kiến thức				Ghi chú
			Tổng	LT	TH	Tự học	

I	Khối kiến thức giáo dục đại cương		32	30	2	0	Học ở HK
1	Triết học Mác Lênin	<p>Trang bị cho sinh viên một cách tương đối có hệ thống những nội dung cơ bản về thế giới quan và phương pháp luận của Triết học Mác - Lênin.</p> <p>Bước đầu biết vận dụng các nguyên lý cơ bản của Triết học Mác - Lênin vào nghiên cứu khoa học thể dục thể thao, cũng như phân tích các vấn đề thực tiễn cuộc sống đặt ra.</p>	3	3			I
2	Kinh tế chính trị Mác Lênin	<p>Cung cấp cho sinh viên một cách tương đối hệ thống, có chọn lọc những kiến thức cơ bản của môn Kinh tế chính trị Mác - Lênin.</p> <p>Trên cơ sở đó, hiểu được các quan điểm của Đảng về đường lối, chính sách kinh tế trong thời kỳ quá độ ở nước ta, góp phần xây dựng, củng cố lòng tin vào Đảng và chế độ XHCN ở nước ta. Tiếp tục bồi dưỡng thế giới quan, phương pháp luận và tư duy kinh tế, bước đầu biết vận dụng kiến thức kinh tế chính trị vào việc phân tích các vấn đề kinh tế, xã hội và thực tiễn đất nước.</p>	2	2			II
3	Chủ nghĩa xã hội khoa học	<p>Nội dung cơ bản của học phần này chủ nghĩa xã hội khoa học nhằm cung cấp cho sinh viên những căn cứ lý luận khoa học để hiểu Cương lĩnh xây dựng đất nước, đường lối chính sách xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam; lý giải và có thái độ đúng đắn với con đường đi lên chủ nghĩa xã hội - con đường mà Đảng và nhân dân ta đã lựa chọn.</p>	2	2			III
4	Lịch sử Đảng Cộng Sản Việt Nam	<p>Giúp cho sinh viên nhận rõ Đảng Cộng sản Việt Nam là đội tiên phong của giai cấp công nhân, đại biểu trung thành lợi ích của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và của cả dân tộc, Đảng lấy Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho hành động; một đảng phấn đấu vì độc lập, tự do, dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh theo định hướng xã hội chủ nghĩa.</p> <p>Góp phần bồi dưỡng sinh viên về phương pháp, đạo đức cách mạng,</p>	2	2			IV



		niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng, sống và chiến đấu vì nhân dân, vì Tổ quốc.				
5	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Sinh viên nắm được nội dung Tư tưởng Hồ Chí Minh là sự vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin và điều kiện cụ thể của Việt Nam, được thể hiện trong đường lối, quan điểm, chỉ thị, nghị quyết của Đảng và Pháp luật của Nhà nước. Từ đó củng cố lòng tin vào con đường đi lên CNXH ở nước ta, nâng cao lòng tự hào dân tộc về Đảng, về Bác và có ý thức trách nhiệm công hiến, góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trên cương vị được phân công.	2	2		III
6	Tiếng Nhật 1	Nội dung được phát triển từ chương trình khung trình độ Đại học của ngành ngoại ngữ tương ứng. Nhằm giúp sinh viên biết thêm một ngoại ngữ thứ 2 ngoài tiếng Anh. Tổng số 12 tín chỉ của 4 học phần sẽ giúp cho sinh viên có khả năng sử dụng được tiếng Nhật tương đương cấp độ N5	3	3		III
7	Tiếng Nhật 2		3	3		IV
8	Tiếng Nhật 3		3	3		V
9	Tiếng Nhật 4		3	3		VI
10	Văn hóa Việt Nam	Học phần cung cấp cho sinh viên lý luận về văn hoá đại cương, các quan điểm và phương pháp tiếp cận trong nghiên cứu văn hoá phương Đông nói chung và văn hoá Việt Nam nói riêng. Thông qua các thành tố văn hoá không gian và thời gian văn hóa, sinh viên hiểu được bản sắc văn hóa phương Đông. Học phần cũng góp phần tạo cho sinh viên một bản lĩnh văn hoá dân tộc trong quá trình học tập và tiếp xúc với văn hóa của nước ngoài ngữ được học.	2	2		I
12	Pháp luật đại cương	Môn học giúp người học nâng cao sự hiểu biết về vai trò và sự quan trọng của Nhà nước và pháp luật trong đời sống, để luôn có thái độ tuân thủ nghiêm chỉnh pháp luật nhà nước, có ý thức đầy đủ về bổn phận và nghĩa vụ của một công dân đối với quốc gia, biết áp dụng pháp luật trong cuộc sống làm việc của mình, vừa cần những lý luận cơ bản về pháp luật, vừa cần những kiến thức pháp luật chuyên	2	2	0	II

TRƯỜNG ĐẠI HỌC ...
KHOA ...

		ngành.					
13	Tin học đại cương	Học phần này sẽ rèn luyện kỹ năng soạn thảo các văn bản, báo cáo, biểu mẫu, sáng tạo khi làm việc với bảng tính excel, ứng dụng tính toán các hàm trong excel và kỹ thuật trình chiếu PowerPoint,...	3	2	1		I
14	Tin học ứng dụng	Sinh viên nhận được kiến thức cơ bản về phương pháp nhập số liệu, xử lý, mô tả số liệu và tính toán các số liệu trên máy tính, sử dụng và khai thác thành thạo các hàm phân tích kinh tế, các lệnh ứng dụng và giải mô hình toán trên máy tính. Trang bị cho sinh viên một số phương pháp phân tích, trình bày và lưu trữ các tài liệu trên máy tính.	2	1	1		II
15	Giáo dục thể chất 1*	Sinh viên nắm được kiến thức cơ bản về môn học Điền kinh, biết thực hành kỹ thuật động tác.	1	0	1		I
16	Giáo dục thể chất 2*	Sinh viên nắm được kiến thức cơ bản về môn học Cầu lông, biết thực hành kỹ thuật động tác.	1	0	1	24	II
17	Giáo dục thể chất 3*	Sinh viên nắm được kiến thức cơ bản về môn học Bóng chuyền, bóng đá, biết thực hành kỹ thuật động tác.	1	0	1	25	III
18	Giáo dục quốc phòng 1*: “Đường lối quốc phòng và an ninh của Đảng Cộng sản Việt Nam”	Đường lối quốc phòng và an ninh của Đảng Cộng sản Việt Nam; Quan điểm cơ bản của Chủ nghĩa Mác- Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về chiến tranh, quân đội và bảo vệ Tổ quốc; Xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân, chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa; Xây dựng lực lượng Vũ trang nhân dân Việt Nam; Kết hợp phát triển kinh tế, xã hội với tăng cường quốc phòng, an ninh và đối ngoại; Những vấn đề cơ bản về lịch sử nghệ thuật quân sự Việt Nam.	2	2		27	I
19	Giáo dục quốc phòng 2*: “Công tác quốc phòng và an ninh”	Phòng, chống chiến lược “diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch đối với cách mạng Việt Nam.; Xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, lực lượng dự bị động viên và động viên công nghiệp quốc phòng; Xây dựng và bảo vệ chủ quyền biển, đảo, biên giới quốc gia trong tình hình mới;	2	1	1	28	II

		Một số nội dung cơ bản về dân tộc, tôn giáo, đấu tranh phòng chống các thế lực thù địch lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo chống phá cách mạng Việt Nam; Những vấn đề cơ bản về bảo vệ an ninh quốc gia và bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, về đấu tranh phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội; Xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; An ninh phi truyền thống và đấu tranh phòng chống các đe dọa an ninh phi truyền thống ở Việt Nam.					
20	Giáo dục quốc phòng 3*: “Quân sự chung, chiến thuật, kỹ thuật bắn súng ngắn và sử dụng lựu đạn”	Đội ngũ đơn vị (trung đội); Sử dụng bản đồ địa hình quân sự. Phòng chống địch tiến công bằng vũ khí công nghệ cao; Ba môn quân sự phối hợp.; Trung đội bộ binh tiến công; Trung đội bộ binh phòng ngự; Kỹ thuật bắn súng ngắn; Thực hành sử dụng một số loại lựu đạn Việt Nam.	5	1	4	29	III
21	Giáo dục quốc phòng 4*: “Hiểu biết chung về quân, binh chủng”	Hiểu biết chung về lịch sử, truyền thống quân, binh chủng (theo 4 nhóm ngành).	2	2		27	III
II.	Khối kiến thức cơ sở ngành		16	15	1		Học ở III
	<i>Bắt buộc</i>						
22	Kỹ năng tổng hợp 1	Cung cấp cho học viên những kiến thức về ngôn ngữ, về văn hóa xã hội của các nước nói Tiếng Anh để các em có thể giao tiếp trong cuộc sống hàng ngày và ứng dụng vào công việc.	3	2	1		I
23	Kỹ năng tổng hợp 2	Cung cấp cho học viên những kiến thức về ngôn ngữ, về văn hóa xã hội của các nước nói Tiếng Anh để các em có thể giao tiếp trong cuộc sống hàng ngày và ứng dụng vào công việc.	2	2			II
24	Ngữ pháp thực hành	- Giúp sinh viên chuyên ngữ Anh năm thứ nhất đạt trình độ ngữ pháp sơ trung cấp (B1). Sinh viên không chỉ hiểu được cấu trúc và ý nghĩa trong ngữ cảnh của các điểm ngữ pháp về từ, ngữ, thì, động từ khiếm khuyết, và các hình thức của động từ mà còn biết vận dụng chúng để hoàn thiện năng lực ngôn ngữ của mình. - Giúp sinh viên vận dụng được	3	3			I

TẠO
 NG
 VÀ

		<p>các kiến thức đã học vào việc viết câu, văn bản đơn giản, đọc hiểu và phân tích được các cấu trúc ngữ pháp được sử dụng trong câu, các văn bản tiếng Anh cũng như sử dụng trong các tình huống giao tiếp thông thường.</p> <p>- Giúp sinh viên phát triển kỹ năng làm việc độc lập, theo cặp và theo nhóm.</p>					
25	Ngữ pháp nâng cao	<p>- Giúp sinh viên nắm vững vốn kiến thức ngữ pháp tiếng Anh nâng cao như: câu tường thuật (<i>reported speech</i>), liên từ và giới từ (<i>conjunctions and prepositions</i>), cụm động từ (<i>phrasal verbs</i>), mệnh đề quan hệ (<i>relative clauses</i>), câu điều kiện (<i>conditionals</i>), cấu trúc câu (<i>sentence structures</i>).</p> <p>- Giúp sinh viên nhận biết, nắm được cách cấu tạo và sử dụng thành thạo các từ loại như giới từ, liên từ; cách tường thuật lại một lời nói trực tiếp; cách kết hợp từ, cụm từ, mệnh đề tạo thành câu; nhận biết cấu trúc câu để từ đó sinh viên có thể vận dụng chúng để hoàn thiện năng lực ngôn ngữ của mình.</p>	3	3			II
26	Ngữ nghĩa học	<p>Phần Ngữ nghĩa học cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về nghĩa của từ, các đặc điểm ngữ nghĩa của từ, vai trò ngữ nghĩa của các ngữ danh từ trong câu, các mối quan hệ từ vựng phổ biến và câu mơ hồ.</p> <p>Phần ngữ dụng học cung cấp cho sinh viên cách sử dụng ngôn từ trong hoàn cảnh cụ thể xét từ góc độ người phát ngôn. Các khái niệm gồm chỉ tố, sự ám chỉ, sự suy diễn, phép trùng lặp, tiền giả định, hành vi ngôn ngữ và phép lịch sự.</p>	3	3			III
27	Luyện âm	<p>Chương trình được thiết kế nhằm hướng dẫn và tạo điều kiện cho sinh viên rèn luyện kỹ năng phát âm liên quan đến âm tiết, trọng âm, ngữ điệu,... góp phần làm tăng kỹ năng nói trong thực tiễn giao tiếp. Bên cạnh đó,</p>	2	2			II

		học phân còn giúp sinh viên nắm được các ký hiệu phiên âm, hỗ trợ cho việc sử dụng từ điển trong quá trình tự học và rèn luyện.					
III.	Khối kiến thức bổ trợ		7	6	1		
28	Văn hóa Anh - Mỹ	Học phân cung cấp cho người học các kiến thức cơ bản về đất nước con người Anh; lịch sử, quá trình hình thành Vương quốc Anh; bản sắc dân tộc, giá trị văn hoá và các chính kiến của người Anh; các phong tục tập quán và các ngày lễ hội chính; hệ thống chính trị, kinh tế, xã hội, giáo dục Anh. Ngoài ra, học phân cung cấp kiến thức cơ bản về: địa lý, lịch sử, quá trình hình thành Hợp chúng quốc Hoa Kỳ; chính phủ và hệ thống chính trị; tôn giáo, tín ngưỡng và lễ hội; giáo dục; sự đa dạng sắc tộc và giá trị sống của xã hội Mỹ. Sau khi kết thúc học phân, sinh viên có kỹ năng đọc hiểu, phân tích, đánh giá, nghiên cứu các vấn đề văn hoá - xã hội Anh và Mỹ, đồng thời có kỹ năng so sánh liên hệ với văn hoá và văn minh dân tộc.	2	2			IV
29	Văn học Anh - Mỹ	Học phân cung cấp cho người học: kiến thức sơ lược về lịch sử văn học Anh - Mỹ; các tác phẩm văn học qua các thời đại: thời kỳ phục hưng, thời kỳ cải cách và lãng mạn, thời kỳ hiện thực phê phán, thời kỳ hiện đại. Ngoài ra, học phân cung cấp kiến thức lịch sử văn học Anh - Mỹ gắn liền với các tác phẩm và tác giả nổi tiếng qua các thời đại. Sau khi kết thúc học phân sinh viên có kỹ năng đọc hiểu ngôn ngữ tác phẩm nguyên bản, phân tích và đánh giá tác phẩm văn học; đánh giá tác giả; kỹ năng cảm thụ và đánh giá cái hay, cái đẹp của văn học Anh, Mỹ; giá trị văn hoá, xã hội của tác phẩm.	2	2			V
30	Phương pháp nghiên cứu khoa học (tiếng Anh - Việt)	Học phân cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về các phương pháp tiến hành một nghiên cứu một cách có hệ thống và mang tính khoa học. Sinh viên sẽ được giới thiệu về	2	2			III



		các bước thực hiện một nghiên cứu, từ đặt vấn đề, tổng quan tài liệu, thu thập thông tin, cho đến hoàn thành và báo cáo nghiên cứu. Sinh viên sẽ được giới thiệu về những thiết kế nghiên cứu khác nhau, về cách chọn mẫu, cách do đạc, cách thức tổ chức nghiên cứu để có thể tự mình áp dụng vào các đề tài nghiên cứu của mình sau này.					
31	Kỹ năng phỏng vấn xin việc	Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về cách thức trả lời các câu hỏi thường gặp trong các buổi phỏng vấn xin việc và cách thức chuẩn bị tốt một C.V xin việc.	1		1		VI
IV.	Khối kiến thức ngành		41	41			
32	Đọc hiểu 1	- Giúp sinh viên làm quen với IELTS; Tuy nhiên sinh viên chưa cần thiết phải học những kiến thức chuyên sâu về IELTS mà chỉ tập trung vào những nền tảng ngữ pháp cơ bản như thì, cấu trúc câu, mệnh đề quan hệ, câu bị động, câu so sánh, từ nối, chức năng của danh từ, động từ, tính từ, trạng từ, giới từ.... Ngoài ra, học phần còn cung cấp cho sinh viên vốn từ vựng theo những chủ đề phổ biến trong bài thi IELTS như People, The World, At home, School & Workplace, Leisure, Social Issues, Technology,...	3		3		II
33	Đọc hiểu 2	- Giúp sinh viên hiểu sâu hơn về bài thi Đọc hiểu IELTS, như format đề thi chuẩn bao gồm mấy phần, các dạng bài đọc hiểu thường gặp ở mỗi phần và các tips làm bài cụ thể cho mỗi dạng. Tuy nhiên, ở học phần này, sinh viên chỉ tập trung luyện kỹ năng đọc hiểu theo từng dạng bài thường gặp như Matching Headings, True/False/Not Given, Summary Completion, Sentence Completion, Multiple Choice ... chứ chưa giải đề hoàn chỉnh. - Hướng dẫn sinh viên cách tìm kiếm thông tin nhanh, chính xác, thông qua các kỹ năng đọc hiểu cơ	3		3		III

		bản <i>Scanning</i> và <i>Skimming</i> . Đồng thời, cung cấp cho sinh viên nguồn từ vựng học thuật nâng cao theo các chủ đề trong Reading					
34	Đọc hiểu 3	<ul style="list-style-type: none"> - Sinh viên bắt đầu làm quen với format của một đề thi hoàn chỉnh và tập trung luyện đề; tổng quát hoá các lỗi sai bằng cách ghi chú lại lỗi sai sau mỗi lần làm đề. - Hướng dẫn sinh viên phân tích và ứng phó với các dạng bài khó cũng như các bẫy thường gặp trong đề thi thực tế. 	3	3			IV
35	Nghe – Nói 1	<ul style="list-style-type: none"> - Sinh viên được trang bị các phần kiến thức nền tảng là ngữ pháp (Grammar) và từ vựng (Vocabulary) vì việc sử dụng ngữ pháp và từ vựng một cách đa dạng và chính xác một trong những tiêu chí chấm điểm trong bài thi IELTS Speaking. - Sinh viên kết hợp luyện phát âm (Pronunciation) và nghe (Listening) cùng một lúc để cải thiện khả năng phát âm, trọng âm, và ngữ điệu của mình theo giọng của người bản xứ. Đồng thời, sinh viên cũng sẽ được làm quen với 3 giọng tiếng Anh trong IELTS là Anh-Anh, Anh-Mỹ, và Anh-Úc. 	3	3			III
36	Nghe – Nói 2	<ul style="list-style-type: none"> - Sinh viên nắm được format của đề thi Nghe IELTS, như đề thi chuẩn bao gồm mấy phần, các dạng bài Nghe thường gặp ở mỗi phần và các tips làm bài cụ thể cho mỗi dạng. Tuy nhiên, ở học phần này, sinh viên chỉ tập trung luyện kỹ năng Nghe theo từng dạng bài thường gặp chứ chưa giải đề hoàn chỉnh. - Sinh viên nắm vững các phần của bài thi Speaking, nhưng ở học phần này sinh viên chỉ tập trung luyện Speaking Part 1 theo các chủ đề phổ biến như Work, Study, Hometown, Family, Friends, Hobbies, Sports, Transport. 	3	3			IV
37	Nghe – Nói 3	- Sinh viên tiếp tục luyện tất cả các dạng bài Nghe còn lại của đề thi và bắt đầu làm quen với format của một đề thi Nghe hoàn chỉnh.	3	3			V

		- Song song với việc ôn luyện Speaking Part 1. ở học phần này sinh viên làm quen dần với phần Speaking Part 2 theo các chủ đề cho sẵn. Sinh viên cần tập trung rèn luyện phong cách diễn đạt với ngôn từ, cấu trúc đa dạng; tư duy sáng tạo, rõ ràng và mạch lạc.				
38	Nghe – Nói 4	- Sinh viên tập trung luyện đề thi Nghe hoàn chỉnh; tổng quát hoá các lỗi sai bằng cách ghi chú lại lỗi sai sau mỗi lần làm đề. - Sinh viên bắt đầu luyện các câu hỏi trong phần Speaking Part 3 theo format A.R.E.A (Answer, Reason, Example, Alternative) kết hợp với Part 1 và Part 2 đã học ở các học phần trước.	3	3		VI
39	Nghe – Nói 5	- Sinh viên tiếp tục luyện đề, đặc biệt là các đề Nghe nâng cao với nhiều accent khác nhau. Đồng thời sinh viên được hướng dẫn cách phân tích và ứng phó với các dạng bài khó cũng như các bẫy thường gặp trong đề thi thực tế. - Sinh viên tập trung luyện đề Nói hoàn chỉnh với các tiêu chí: phản xạ nhanh, phát âm chuẩn, ngữ điệu đúng, sử dụng từ vựng và cấu trúc đa dạng, ý tưởng độc đáo, sáng tạo,....	3	3		VII
40	Viết 1	Mở đầu học phần viết 1 sinh viên sẽ được cung cấp kiến thức về cấu trúc của các loại cụm từ và câu. Tiếp theo là 10 chương theo các chủ đề khác nhau. Sinh viên sẽ được rèn luyện kỹ năng viết thông qua việc học và sử dụng từ vựng theo chủ đề, từ nối, thì và mệnh đề; tiến đến học cách viết câu chủ đề, phát triển ý và câu tiêu kết trong một đoạn văn.	3	3		III
41	Viết 2	Học phần Viết 2 gồm có 05 chương, trong đó chương 1 sẽ cung cấp kiến thức chung về cách viết một đoạn văn; 03 chương tiếp theo đi vào từng loại đoạn văn cụ thể: tường thuật, miêu tả và phân tích; chương cuối cùng học cách viết thư, thư điện tử, báo cáo, thông cáo và biên bản.	3	3		IV



42	Viết 3	Với học phần này, sinh viên sẽ được hướng dẫn theo từng bước cách viết bài luận từ đơn giản đến phức tạp, cụ thể: - Bước đầu làm quen với cách viết một bài luận. - Học cách viết thành thạo hai dạng bài luận sau: + Nêu nguyên nhân - kết quả (cause and effect) + So sánh hai sự vật (comparison-and-contrast)	3	3		V
43	Viết 4	HP Viết 4 trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản về các dạng viết theo định hướng IELTS. Sinh viên được tìm hiểu các dạng bài biểu đồ trong Task 1 và hướng dẫn chung về cách viết Task 2	3	3		VI
44	Lý thuyết dịch	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức về dịch thuật. Sinh viên phải nắm chắc được bản chất của dịch thuật, quá trình và các bước trong dịch thuật. Sinh viên cũng cần phải có hiểu biết về đặc điểm văn hoá của của hai dân tộc và những ảnh hưởng của văn hoá đến quá trình biên, phiên dịch	2	2		IV
45	Kỹ năng thuyết trình	- Giúp sinh viên ý thức được tầm quan trọng của kỹ năng thuyết trình trong công việc; hình thành thái độ tự tin và linh hoạt trong xử lý các tình huống phát sinh khi trình bày một vấn đề trước đám đông; ý thức được việc phải chuẩn bị kỹ và thực hành thường xuyên để có một bài thuyết trình hiệu quả. - Trang bị cho sinh viên kỹ năng thuyết trình bằng tiếng Anh thông qua từng phần cụ thể: 1) các bước tiến hành một bài thuyết trình; 1) các kỹ thuật (techniques) trong thuyết trình; 3) ngôn ngữ sử dụng trong thuyết trình; 4) ngôn ngữ hình thể (body language) trong thuyết trình; 5) cách đặt và trả lời các câu hỏi thảo luận.	3	3		VII
V.	Khối kiến thức chuyên ngành					Học ở HK
	<i>Chuyên ngành 1</i>		24	21	3	
	<i>Bắt buộc</i>		18	15	3	
46	Lý thuyết dịch nâng cao (Môn 1)	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức về 06 chiến lược	3	3		VI

UC
TRƯỜNG
ĐẠI HỌC
JANG

		biên dịch cho các tình huống cụ thể; những kỹ năng cần thiết để trở thành 01 phiên dịch viên...					
47	Phiên dịch	Học phần này giúp sinh viên có khả năng phân tích và xử lý thông tin tốt. Đồng thời, sinh viên bước đầu có phản xạ nhanh và khả năng thích ứng nhanh với tình huống, chủ điểm của chương trình học “Kinh tế” và có kiến thức cơ bản về chủ điểm chương trình “Kinh tế”	3	3			V
48	Phiên dịch nâng cao	Học phần này giúp sinh viên hoàn thiện kỹ năng phiên dịch Anh-Việt và Việt-Anh, sinh viên được luyện tập số mẫu câu đặc biệt và nâng cao của cả hai ngôn ngữ cũng như học cách xử lý nhiều tình huống dịch thuật thực tiễn để hoàn thiện kỹ năng phiên dịch	3	3			VII
49	Biên dịch	Học phần đầu nhằm giúp sinh viên làm quen với kỹ năng dịch thuật, củng cố vốn ngữ pháp cần thiết và trang bị cho sinh viên một số nguyên tắc cơ bản về dịch câu. Các kiến thức căn bản được đưa vào giảng dạy trong học phần này gồm ngữ pháp tiếng Anh và vốn từ căn bản	3	3			V
50	Biên dịch nâng cao	Học phần này giúp sinh viên hoàn thiện kỹ năng dịch thuật Anh-Việt và Việt-Anh, trang bị thêm cho sinh viên một số mẫu câu đặc biệt và nâng cao của cả hai ngôn ngữ để sinh viên có thể chuyển dịch từ ngôn ngữ nguồn sang ngôn ngữ mục tiêu một cách thành thạo hơn.	3	3			VII
51	Thực hành biên phiên dịch	Sinh viên được tạo điều kiện luyện tập phiên dịch với nhiều tình huống trong thực tế để hoàn thiện kỹ năng trước khi ra trường	3		3		VII
	<i>Tự chọn (chọn 6TC trong 12TC sau)</i>		6	6			
52	Tiếng Anh lễ hành - hướng dẫn du lịch	HP Tiếng Anh lễ hành - hướng dẫn du lịch cung cấp cho sinh viên những kiến thức tổng quan về ngành du lịch được lồng vào các tình huống giao tiếp thực tế nhằm phát triển khả năng ngôn ngữ, kỹ năng giao tiếp và kỹ năng xử lý tình huống du lịch cho sinh viên để từ đó ứng dụng vào các lĩnh vực chuyên môn liên quan đến ngành	3	3			VI

		du lịch.						
53	Thư tín văn phòng	Học phần giới thiệu cho sinh viên các hệ thống quy chuẩn quốc gia và quy định quốc tế về thể thức trình bày và soạn thảo các loại văn bản thông dụng trong công việc đối ngoại của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp bằng tiếng Anh. Trong quá trình học, sinh viên tìm hiểu và vận dụng các hệ thống này để soạn thảo các loại văn bản, đơn từ, thư tín thương mại phục vụ cho nhiều mục đích giao tiếp trong môi trường làm việc. Ngoài ra, sinh viên cũng rèn luyện thể hiện những thái độ giao tiếp khác nhau thông qua văn bản để phù hợp với các tình huống giao tiếp trong công việc.	3	3				VI
54	Tiếng Anh giao tiếp với người bản ngữ 1	Sinh viên được giao tiếp với người bản xứ, từ đó sinh viên sẽ có khả năng hiểu và biết được một số từ vựng liên quan đến các chủ đề trong học phần, hiểu và giải thích được các mẫu câu được sử dụng trong các tình huống giao tiếp nói ở trình độ trung cấp. Bên cạnh đó, sinh viên còn được rèn luyện những kỹ năng giao tiếp nghề nghiệp và kỹ năng giải quyết vấn đề, và thực hành các mẫu câu nói qua các bài tập trên lớp liên quan đến công việc trong tương lai.	3	3				VII
55	Tiếng Anh giao tiếp với người bản ngữ 2	Sinh viên được giao tiếp với giáo viên bản xứ, từ đó giúp sinh viên sẽ có khả năng nghe hiểu được nội dung nói ở mức độ trung cấp và làm quen với nhiều loại hình bài tập/ hoạt động nghe khác nhau liên quan đến ngành công nghiệp khách sạn; đồng thời giúp sinh viên nhận ra các từ vựng, mẫu câu nói chính trong các tình huống thực tế và có kiến thức về ngành công nghiệp du lịch.	3	3				VII
	Chuyên ngành 2		24	21	3			
	<i>Bắt buộc</i>		18	15	3			
56	Tâm lý quản trị	Học phần này nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức về tâm lý giao tiếp trong kinh doanh nhằm ứng xử một cách hữu hiệu với các dạng tâm lý của khách hàng -lãnh đạo -đồng	3	3				VI

		<p>nghiệp và nhân viên thuộc quyền. Sinh viên sẽ được nghiên cứu về lý thuyết các học thuyết lẫn thực hành trong mọi tình huống - trên tinh thần làm việc theo nhóm (Teamwork), thuyết trình trước đám đông - nhằm giúp khả năng tự tin khi tiến hành một cuộc giao tiếp. Từ đó xác định ý thức rõ ràng về nhu cầu tự rèn luyện kỹ thuật -nghệ thuật giao tiếp để chuẩn bị hòa nhập trong môi trường kinh doanh đầy năng động.</p>				
57	Tiếng Anh lễ hành - hướng dẫn du lịch	<p>HP Tiếng Anh lễ hành - hướng dẫn du lịch cung cấp cho sinh viên những kiến thức tổng quan về ngành du lịch được lồng vào các tình huống giao tiếp thực tế nhằm phát triển khả năng ngôn ngữ, kỹ năng giao tiếp và kỹ năng xử lý tình huống du lịch cho sinh viên để từ đó ứng dụng vào các lĩnh vực chuyên môn liên quan đến ngành du lịch.</p>	3	3		VI
58	Tiếng Anh giao tiếp với người bản ngữ 1	<p>Sinh viên được giao tiếp với người bản xứ, từ đó sinh viên sẽ có khả năng hiểu và biết được một số từ vựng liên quan đến các chủ đề trong học phần, hiểu và giải thích được các mẫu câu được sử dụng trong các tình huống giao tiếp nói ở trình độ trung cấp. Bên cạnh đó, sinh viên còn được rèn luyện những kỹ năng giao tiếp nghề nghiệp và kỹ năng giải quyết vấn đề, và thực hành các mẫu câu nói qua các bài tập trên lớp liên quan đến công việc trong tương lai.</p>	3	3		VI
59	Tiếng Anh giao tiếp với người bản ngữ 2	<p>Sinh viên được giao tiếp với giáo viên bản xứ, từ đó giúp sinh viên sẽ có khả năng nghe hiểu được nội dung nói ở mức độ trung cấp và làm quen với nhiều loại hình bài tập/ hoạt động nghe khác nhau liên quan đến ngành công nghiệp khách sạn; đồng thời giúp sinh viên nhận ra các từ vựng, mẫu câu nói chính trong các tình huống thực tế và có kiến thức về ngành công nghiệp du lịch.</p>	3	3		VII
60	Thư tín văn phòng	<p>Học phần giới thiệu cho sinh viên</p>	3	3		VI

		các hệ thống quy chuẩn quốc gia và quy định quốc tế về thể thức trình bày và soạn thảo các loại văn bản thông dụng trong công việc đối ngoại của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp bằng tiếng Anh. Trong quá trình học, sinh viên tìm hiểu và vận dụng các hệ thống này để soạn thảo các loại văn bản, đơn từ, thư tín thương mại phục vụ cho nhiều mục đích giao tiếp trong môi trường làm việc. Ngoài ra, sinh viên cũng rèn luyện thể hiện những thái độ giao tiếp khác nhau thông qua văn bản để phù hợp với các tình huống giao tiếp trong công việc.					
61	Thực hành tại cơ sở Thương mại – Du lịch	Các sinh viên được giới thiệu các và thực hành phiên, biên dịch dựa trên cơ sở các bài giảng của khách mời và thăm quan doanh nghiệp du lịch.	3	3			VII
	<i>Tự chọn (chọn 6TC trong 12TC sau)</i>		6	6			
62	Phiên dịch	Học phần này giúp sinh viên có khả năng phân tích và xử lý thông tin tốt. Đồng thời, sinh viên bước đầu có phản xạ nhanh và khả năng thích ứng nhanh với tình huống, chủ điểm của chương trình học “Kinh tế” và có kiến thức cơ bản về chủ điểm chương trình “Kinh tế”	3	3			V
63	Phiên dịch nâng cao	Học phần này giúp sinh viên hoàn thiện kỹ năng phiên dịch Anh-Việt và Việt-Anh, sinh viên được luyện tập số mẫu câu đặc biệt và nâng cao của cả hai ngôn ngữ cũng như học cách xử lý nhiều tình huống dịch thuật thực tiễn để hoàn thiện kỹ năng phiên dịch	3	3			VII
64	Biên dịch	Học phần nhằm giúp sinh viên làm quen với kỹ năng dịch thuật, củng cố vốn ngữ pháp cần thiết và trang bị cho sinh viên một số nguyên tắc cơ bản về dịch câu. Các kiến thức căn bản được đưa vào giảng dạy trong học phần này gồm ngữ pháp tiếng Anh và vốn từ căn bản	3	3			VI
65	Biên dịch nâng cao	Học phần này giúp sinh viên hoàn thiện kỹ năng dịch thuật Anh-Việt và Việt-Anh, trang bị thêm cho sinh viên một số mẫu câu đặc biệt	3	3			VII

		và nâng cao của cả hai ngôn ngữ để sinh viên có thể chuyển dịch từ ngôn ngữ nguồn sang ngôn ngữ mục tiêu một cách thành thạo hơn.					
CỘNG: 18 TC (Bắt buộc 21 TC; Tự chọn 6 TC)							
VI.	Thực tập cuối khoá và khoá luận		11	8	3		VIII
66	Thực tập cuối khoá	Sau khi kết thúc các môn học chính khóa, sinh viên được thực tập tại các doanh nghiệp du lịch và làm báo cáo thực tập về Trường theo hai hình thức: báo cáo thực tập hoặc báo cáo khóa luận (đối với sinh viên có điểm trung bình học tập từ 7 phẩy trở lên).	3		3		
	Đồ án/Khoá luận tốt nghiệp/ hoặc 02 chuyên đề thay thế		8	8			
	02 chuyên đề thay thế Đồ án/Khoá luận:						VIII
67	- Culture and Equivalence in translation	Học phần này giúp sinh viên hoàn thiện kỹ năng dịch thuật Anh-Việt và Việt-Anh, trang bị thêm cho sinh viên kiến thức về văn hóa và các yếu tố liên quan đến dịch thuật của cả hai ngôn ngữ để sinh viên có thể ứng dụng dịch thuật các tài liệu liên quan đến văn hóa	4	4			VIII
68	- Academic writing	HP Viết 4 trang bị cho sinh viên kiến thức viết, ngôn ngữ, từ vựng, ngữ pháp... các dạng bài biểu đồ trong Task 1 và hướng dẫn cách viết Task 2 đạt band 6.5 - 7.0	4	4			
CỘNG: 131TC (Bắt buộc: 125TC; Tự chọn 6TC; Lý thuyết 121; Thực hành 10)							

8. Hướng dẫn thực hiện:

Kế hoạch giảng dạy dự kiến (8 kỳ), cụ thể:

ST T	Tên học phần	TC	Tự chọn	Số tiết				Ghi chú
				Tổng	LT	TH	Đ A	
Học kỳ 1								
1	Triết học Mác – Lênin	3		45	45			
2	Văn hóa Việt Nam	2		30	30			
3	Tin học đại cương	3		60	30	30		
4	Kỹ năng tổng hợp 1	3		60	30	30		
5	Ngữ pháp thực hành	3		45	45			
6	Giáo dục thể chất 1*	1*		30*		30*		
7	Giáo dục quốc phòng 1*	2*		60*	60*			
Tổng số tín chỉ		14		240	180	60		
Học kỳ 2								

1	Kinh tế chính trị Mác – Lênin	2		30	30			
2	Tin học ứng dụng	2		45	15	30		
3	Ngữ pháp nâng cao	3		45	45			
4	Độc hiểu 1	3		45	45			
5	Pháp luật đại cương	2		30	30			
6	Kỹ năng tổng hợp 2	2		30	30			
7	Luyện Âm	2		30	30			
8	Phương pháp NCKH	2		30	30			
9	Giáo dục thể chất 2*	1*		30*		30*		
10	Giáo dục quốc phòng 2*	2*		60*		60*		
Tổng số tín chỉ		18		285	255	30		
Học kỳ 3								
1	Tiếng Nhật 1	3		45	45			
2	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2		30	30			
3	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2		30	30			
4	Độc hiểu 2	3		45	45			
5	Nghe – Nói 1	3		45	45			
6	Viết 1	3		45	45			
7	Giáo dục thể chất 3*	1		30*		30*		
8	Giáo dục quốc phòng 3*	5		150*	15*	140*		
9	Giáo dục quốc phòng 4*	2*		30	15	15		
Tổng số tín chỉ		16		240	240			
Học kỳ 4								
1	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	2		30	30			
2	Tiếng Nhật 2	3		45	45			
3	Lý thuyết dịch	2		30	30			
4	Nghe – Nói 2	3		45	45			
5	Độc hiểu 3	3		45	45			
6	Viết 2	3		45	45			
7	Lý thuyết dịch nâng cao	3		45	45			
Tổng số tín chỉ		19		285	285			
Học kỳ 5								
1	Tiếng Nhật 3	3		45	45			
2	Kỹ năng phỏng vấn xin việc	1			30			
3	Phiên dịch	3		45	45			
4	Nghe – Nói 3	3		45	45			
5	Viết 3	3		45	45			
6	Biên dịch	3		45	45			
Tổng số tín chỉ		16		285	285			
Học kỳ 6								
1	Tiếng Nhật 4	3		45	45			
2	Tiếng Anh lễ hành - hướng dẫn du lịch/ Thư tín văn phòng	3		45	45			
3	Văn học Anh – Mỹ	2		30	30			
4	Nghe – Nói 4	3		45	45			
5	Ngữ nghĩa học	3		45	45			

V
 ỜNG
 HỌC
 TRUNG
 Ờ

6	Viết 4	3		45	45			
7	Văn hóa Anh – Mỹ	2		30	30			
Tổng số tín chỉ		20		345	345			
Học kỳ 7								
1	Thực hành tại biên phiên dịch	3		45	45			
	Nghe – Nói 5	3		45	45			
2	Tiếng Anh giao tiếp với người bản ngữ 2	3		45	45			
3	Phiên dịch nâng cao	3		45	45			
4	Biên dịch nâng cao	3		45	45			
5	Kỹ năng thuyết trình	3		45	45			
Tổng số tín chỉ		18		270	270			
Học kỳ 8								
1	Thực tập cuối khóa	3				3		
2	Đề án/Khoá luận tốt nghiệp/ hoặc 02 chuyên đề thay thế	8						
3	- Culture and Equivalence in translation	4	4					
4	- Academic writing	4	4					
Tổng số tín chỉ		11				3		

9. Hướng dẫn thực hiện chương trình:

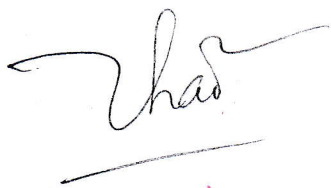
Chương trình này được xây dựng trên cơ sở chương trình khung của bộ giáo dục và đào tạo quy định và được Hiệu trưởng Trường Đại học Quang Trung phê duyệt. Khi thực hiện chương trình này cần chú ý:

- Các học phần bắt buộc phải thực hiện đầy đủ.
- Các chuyên đề tự chọn có thể thay đổi theo yêu cầu thực tế của ngành nhằm giúp sinh viên ra trường phục vụ tốt lĩnh vực ngôn ngữ.
- Các học phần phải được thực hiện sao cho kiến thức học phần trước phục vụ tốt cho việc học các học phần sau.
- Tăng cường việc áp dụng các phương pháp dạy học mới, tăng cường tính tích cực, năng động, sáng tạo của sinh viên, chú trọng công tác thực hành, thực tập, thực tế, khả năng làm việc theo nhóm để sinh viên tiếp cận thực tế ngành nghề.


PTK. NGOẠI NGỮ

TP. ĐÀO TẠO & TS

HIỆU TRƯỞNG



ThS. Trần Thị Phương Thảo



TS. Phan Văn cảnh




PGS.TS. Nguyễn Đình Phư